

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2013/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 11 tháng 12 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi một số khoản thu, sửa đổi, bổ sung đối tượng và tỷ lệ phân chia các khoản thu quy định tại Nghị quyết số 17/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010, Nghị quyết số 23/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp số 48/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

Căn cứ Luật Thuế bảo vệ môi trường số 57/2010/QH12 ngày 15/11/2010;

Xét Tờ trình số 4057/TTr-UBND ngày 27/11/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị sửa đổi một số khoản thu quy định tại Nghị quyết số 17/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa V, kỳ họp thứ 22; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi một số khoản thu quy định tại Nghị quyết số 17/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 và bổ sung đối tượng áp dụng các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa các cấp ngân sách quy định tại Nghị quyết 23/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

1. Sửa đổi một số khoản thu quy định tại Nghị quyết số 17/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa V, kỳ họp thứ 22 như sau:

a) Sửa đổi tên khoản thu: “*Phí xăng dầu*” tại tiết 9, tiểu mục 1.1, mục 1, phần I thành “*Thuế bảo vệ môi trường*” và “*Thuế nhà, đất*” tại tiết 8, tiểu mục 1.2, mục 1, phần I thành “*Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp*”.

b) Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách cho các khoản thu: Thuế bảo vệ môi trường và Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thực hiện

theo quy định tại Nghị quyết 17/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND tỉnh.

2. Bổ sung đối tượng áp dụng các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa các cấp ngân sách quy định tại Điều 1 Nghị quyết 23/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

STT	Tên các khoản thu	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã, phường, thị trấn
1	Thuế giá trị gia tăng (Không kể thuế GTGT hàng hoá nhập khẩu và thuế GTGT thu từ hoạt động xổ số kiến thiết): - Thuế GTGT thu từ các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp cổ phần có vốn của nhà nước - Thuế GTGT thu từ các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và các hợp tác xã Trong đó: + Tỉnh thu + Huyện, thành phố, thị xã thu + Xã, phường, thị trấn thu	100% 100%	 100% 70%	 30%
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp (Không kể thuế TNDN của các đơn vị hạch toán toàn ngành và thuế TNDN thu từ hoạt động xổ số kiến thiết): - Thuế TNDN thu từ các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp cổ phần có vốn của nhà nước - Thuế TNDN thu từ các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và các hợp tác xã Trong đó: + Tỉnh thu + Huyện, thành phố, thị xã thu + Xã, phường, thị trấn thu	100% 100%	 100% 70%	 30%

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định giám sát việc thực hiện Nghị quyết. Các quy định trước đây trái với Nghị quyết này đều bãi bỏ.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VI, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2013 và có hiệu lực kể từ ngày ký/.

Nơi nhận:

- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Cục kiểm tra VB Bộ Tư pháp;
- Các Bộ: TC, CT, TNMT;
- TVTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- TAND, VKSND tỉnh;
- VPTU, VP Đoàn ĐBQH và HĐND, VP UBND tỉnh;
- Các Sở TC, CT, TNMT, KBNN tỉnh;
- TT HĐND TP Đông Hà, TX Quảng Trị, huyện đảo Cồn Cỏ, UBND cấp huyện;
- Thường trực HĐND các xã, thị trấn;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- ĐB HĐND tỉnh;
- Website và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lê Hữu Phúc